TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày: 30-5-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Thành Thái.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức TH, sinh năm 1982 tại thành phố Nam Định; nơi đăng ký HKTT: số 722 THL, xã MX, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định; chỗ ở: Kiốt 44, khu du lịch TL, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Kinh doanh du lịch; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như Lạc, sinh năm 1936 và bà Trần Thị Oanh, sinh năm 1943; vợ là Đỗ Thị Thúy Oanh, sinh năm 1984, có 02 con, lớn sinh năm 2005 nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 14/3/2019 đến ngày 16/3/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hậu; có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ dân phố số 5, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Ông Lê Minh Ch, sinh năm 1960; địa chỉ: Khách sạn TL, khu du lịch TL, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

3. Chị Hà Thị H, sinh năm 1995; địa chỉ: Kiốt 44, khu du lịch TL, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 14/3/2019, tổ công tác của Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Hải Thịnh làm nhiệm vụ tại khu du lịch thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu khi đến trước cổng khách sạn Thiên Long thuộc khu du lịch, đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức TH đang cất giấu trong túi quần đang mặc 03 gói nylon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, TH khai nhận đó là ma túy đá cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng ký hiệu là M. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của TH 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 21K1 - 276.98; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ và số tiền 290.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 277/GĐKTHS ngày 15/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 03 gói được niêm phong ký hiệu M là ma túy, loại ma túy là Methamphetamine, khối lượng mẫu M là 3,887gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Đức TH khai nhận: Trưa ngày 14/3/2019, TH đến khu vực phà Thịnh Long, huyện Hải Hậu gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không quen biết 03 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng sau đó đem về nhà nghỉ số 44, khu du lịch thị trấn Thịnh Long do TH quản lý cất giấu. Đến 19 giờ 45 phút cùng ngày TH lấy 03 gói ma túy mang đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Cáo trạng số 31/CT-VKSHH ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Đức TH về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức TH từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, trả lại bị cáo 03 điện thoại di đồng và số tiền 290.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận đã phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được tại hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đầy đủ cở sở kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 14/3/2019 trước cổng khách sạn Thiên Long thuộc khu du lịch thị trấn Thịnh Long, Nguyễn Đức TH đã có hành vi cất giấu trong túi quần đang mặc 03 gói Methamphetamine có tổng khối lượng là 3,887 gam để mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyên Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa Ch.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi; bị cáo có bố mẹ đẻ là người có công với nước, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, hạng Ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi

xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa Ch.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm". Xét bị cáo có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo mắc nghiện ma túy do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Methamphetamine Cơ quan điều tra đã thu giữ còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 290.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô BKS 21K1 – 276.98 bị cáo sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Hà Thị H, chị H không biết bị cáo mượn xe đi sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị H là phù hợp pháp luật nên không xem xét, điều chỉnh.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức TH phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực phà Thịnh Long, huyện Hải Hậu. Do bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức TH phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Nguyễn Đức TH 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 3 năm 2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine có trong 01 phong bì thư niêm phong số 277/GĐKTHS hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức TH: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 290.000 đồng.

(Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số AA/2012/07634 ngày 08/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Buộc bị cáo Nguyễn Đức TH phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND thị trấn Thịnh Long: 01 bản;
- UBND xã Mỹ Xá: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Trung Kiên